

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 102/2017/HSST
Ngày: 23/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thanh Vân.
2. Ông Lê Thành Thật.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thành Thái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Lương Quốc Danh – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 23 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2017/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2017/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2017, đối với:

1/. Bị cáo Lý Hồng M (K), sinh năm 1975 tại Long Xuyên, tỉnh An Giang; Nơi ĐKKHKT: K 5, p ML, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Nghề nghiệp: Không; Học lực: 8/12; Cha: Lý Văn Q, sinh năm 1932; Mẹ: Lương Thị O, sinh năm 1942; Có 03 anh chị em, bị cáo thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị Ánh Ph, sinh năm 1982 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2003.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị tạm giam từ ngày 25/7/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Huỳnh Tri Đ (B), sinh ngày: 06/9/1978 tại thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; Nơi ĐKKHKT: K MT, phường MQ, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Nghề

nghiep: Không; Học lực: 8/12; Cha: Huỳnh Tri Ph, (chết); Mẹ: Lê Thị T, (chết); Có 05 chị em, bị cáo thứ năm; Vợ: Đào Thị Hồng V, sinh năm 1976; Có 01 con sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 27/7/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Tấn Th, sinh năm 1989; địa chỉ: K TT, phường MT, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Hoàng K, sinh năm 1970; địa chỉ: K TA A, phường MT, tp Long Xuyên, tỉnh An Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 25/7/2017, Lý Hồng M đến Trung tâm Y tế dự phòng thành phố Long Xuyên uống Methadone thì gặp Huỳnh Tri Đ. Tại đây, Đ rủ M đến phường MT, thành phố Long Xuyên uống cà phê thì M đồng ý. M điều khiển xe mô tô 67AA-074.00 chở Đ đến khu vực k TT, phường MT thì thấy máy cưa xích cầm tay màu đỏ, nhãn hiệu Komatsu để cạnh xe mô tô 67L-2010 nhưng không người trông giữ. Lợi dụng điều kiện này, M rủ Đ lấy trộm máy cưa thì Đ đồng ý. Thực hiện ý đồ này, M dừng xe để Đ được đến lấy máy cưa rồi lên xe cho Minh chở đến tiệm sửa điện cơ ở k TA 1, phường MT, thành phố Long Xuyên bán cho anh Lê Hoàng Kh với giá 700.000 đồng, chia nhau mỗi người 350.000 đồng.

Đến khoảng 08 giờ 30 phút, anh Nguyễn Tấn Th phát hiện máy cưa của anh bị mất nên đến Công an phường MT trình báo.

Đến 16 giờ 25 phút ngày 25/7/2017, Lý Hồng M bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên bắt khẩn cấp. Đến ngày 27/7/2017, Đ đến Công an phường Mỹ Quý đầu thú.

Ngày 25/7/2017, biết được máy cưa do phạm tội mà có nên anh Kh giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên và yêu cầu M, Đ bồi thường thiệt hại 700.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản tang vật số 93/KL.HĐ ngày 25/7/2017 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên, xác định: Máy cưa xích cầm tay nhãn hiệu Komatsu còn lại 70%, trị giá 5.250.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 88/VKS-HS ngày 11/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang truy tố bị cáo Lý Hồng M và Huỳnh Tri Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 20, Điều 33, 53 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Hồng M từ 9 tháng đến 01 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, h khoản 1, 2 Điều 46; Điều 20, 33, 53 Bộ luật hình sự, Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Đ từ 6 tháng đến 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 BLTTHS; buộc bị cáo Đ có trách nhiệm nộp lại số tiền 350.000đồng tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Người bị hại Th đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Anh Lê Hoàng Kh đồng ý nhận lại số tiền 350.000 đồng và từ chối nhận 350.000 đồng Đ giao nhận, nhận thấy đây là sự tự nguyện anh Kh.

Quần áo, nón bảo hiểm, dây chuỗi bị cáo không còn giá trị sử dụng và bị cáo từ chối nhận lại đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Lý Hồng M và Huỳnh Tri Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo nói lời nói sau cùng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Hoàng Kh đồng ý nhận lại 350.000đ do bị cáo M và cha mẹ bị cáo M giao nộp; không yêu cầu bị cáo M và bị cáo Đ bồi thường thêm số tiền 350.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lý Hồng M và bị cáo Huỳnh Tri Đ đã thực hiện hành vi lấy trộm máy cưa xích xác tay nhãn hiệu Komatsu màu đỏ, đây là tài sản của anh Nguyễn Tấn Th. Lời khai nhận của bị cáo M và bị cáo Đ là phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng khác thu thập được trong quá trình điều tra.

Theo kết luận giám định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổng tụng hình sự thành phố Long Xuyên thì trị giá máy cưa xích xác tay nhãn hiệu Komatsu màu đỏ giá trị sử dụng còn lại 70%, trị giá 5.250.000đ.

Luật quy định người trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị

kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo M và bị cáo Đ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo Lý Hồng M và Huỳnh Tri Đ là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

Các bị cáo là những người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có sức khỏe để tạo ra của cải chính đáng nhưng do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động cực nhọc nên các bị cáo đã cố tình phạm tội là lấy trộm tài sản của người khác. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, ảnh hưởng đến đời sống bình thường của xã hội. Vì vậy, cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người tốt; đồng thời góp phần vào việc phòng chống tội phạm.

Bị cáo M đã có hai lần bị Tòa án xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản” đã được xoá án tích; như vậy, bị cáo M có nhân thân xấu và bị cáo M là người chủ động gợi ý để bị cáo Đ khi thấy tài sản không có người trông giữ nên bị cáo M phải có mức hình phạt cao hơn bị cáo Đ.

Tuy nhiên, có xem xét bị cáo M và bị cáo Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo Đ quy định tại điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nên cần được xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Nguyễn Tấn Th đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Hoàng Kh đồng ý nhận lại 350.000đ do bị cáo M và cha mẹ bị cáo M giao nộp; không yêu cầu bị cáo M và bị cáo Đ bồi thường thêm số tiền 350.000đ. Đây là sự tự định đoạt của ông Kh không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, ông Khôn được nhận 350.000đ đã giao nộp tại Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Long Xuyên.

Tài sản bị cáo M và bị cáo Đ lấy trộm cả hai chia nhau mỗi bị cáo 350.000đ; bị cáo M và gia đình đã nộp 350.000đ; còn lại 350.000đ, ông Kh không yêu cầu bồi thường tiếp tục nên bị cáo Đ đã thu lợi từ tài sản trộm cắp nên buộc bị cáo Đ giao nộp sung quỹ nhà nước.

- Về biện pháp tư pháp khác: Vật dụng thu giữ của bị cáo M và đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên là:

- 01 (một) nón mũ bảo hiểm màu nâu, đã qua sử dụng.

- 01 (một) áo thun màu xanh ngắn tay, cổ áo viền trắng, viền tay áo màu trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) quần jean màu xanh nhạt, phía trước hai bên đùi bị rách, đã qua sử dụng.

- 01 (một) sâu chuỗi màu xanh bằng đá thủy tinh, đã qua sử dụng.

Bị cáo M đã từ chối nhận lại các tài sản này và các tài sản cũng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí sơ thẩm:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

- Các bị cáo **Lý Hồng M** và **Huỳnh Tri Đ** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

[1] Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 và 2 Điều 46, Điều 20, Điều 33, Điều 53, Điều 50 Bộ luật hình sự;

Xử phạt:

- Bị cáo **Lý Hồng M 01 (một)** năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2017.

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 và 2 Điều 46, Điều 20, Điều 33, Điều 53 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Tri Đ 06 (sáu)** tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2017.

[2] Về biện pháp tư pháp khác:

Áp dụng: Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo Huỳnh Tri Đ giao nộp 350.000đ (ba trăm năm mươi ngàn đồng) sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) nón mũ bảo hiểm màu nâu, đã qua sử dụng.
- 01 (một) áo thun màu xanh ngắn tay, cổ áo viền trắng, viền tay áo màu trắng, đã qua sử dụng.
- 01 (một) quần jean màu xanh nhạt, phía trước hai bên đùi bị rách, đã qua sử dụng.
- 01 (một) sâu chuối màu xanh bằng đá thủy tinh, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/10/2017).

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng: Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 2 Điều 586 Bộ luật dân sự.

- Ông Lê Hoàng Kh được nhận 350.000đ (ba trăm năm ngàn đồng).

[3] Về án phí:

Áp dụng: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định đối với người vắng mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo Đ quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh AG;
- VKSND TPLX;
- Công an TPLX;
- THA DS TPLX;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký tên và đóng dấu)

Võ Văn Vũ